TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - ĐÀ NẴNG** Số: 77/2026/HNGĐ-ST Ngày 05/02/2026 V/v "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*"	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thúy Nga và ông Trịnh Sơn Hải.
- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Tiểu Luận– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đà Nẵng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Phan Ngọc Quà - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 234/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2025/QĐXX-ST ngày 29 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà Ngô Thị X, sinh năm 1991. CCCD số: 049191012847
Địa chỉ: Khối Viêm Đông, phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng.
- Bị đơn: Ông Đặng Công B, sinh năm 1986. CMND: 205231976
Địa chỉ: Khối Viêm Đông, phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng.

Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện lập ngày 18/07/2025, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Ngô Thị Xtrình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị X và ông Đặng Công B tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (nay là phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng) vào năm 2009. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông B ghen tuông vô cớ, thường xuyên đánh đập. Bà X cảm thấy tinh thần mệt mỏi không thể tiếp tục kéo dài mối quan hệ hôn nhân. Vì vậy, bà X yêu cầu Tòa giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đặng Công B.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Đặng Hoàng Diễm My, sinh ngày 26/02/2011; Đặng Hoàng Kỳ Duyên, sinh ngày 28/12/2016; Đặng Hoàng Kỳ Ngân, sinh ngày 02/7/2019. Bà X có nguyện vọng nuôi cả ba con và không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Toà giải quyết.

Đối với bị đơn ông Đặng Công B:

Ngày 21/10/2025, Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Đà Nẵng đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý số 212/2025/TLST-HNGĐ ngày 15/10/2025 cho ông Đặng Công B bằng hình thức niêm yết công khai do ông B không hợp tác nhận các văn bản tố tụng theo đúng trình tự thủ tục.

Hết thời hạn 15 ngày theo quy định tại điều 199 BLTTDS ông Đặng Công B không có văn bản trả lời ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà X cũng như văn bản xin gia hạn thời hạn trả lời theo quy định.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng ông Đặng Công B không đến Tòa án tham gia các phiên hòa giải nên vụ án không thể tiến hành hòa giải theo quy định.

Vì vậy Tòa án căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến Kiểm sát viên:

Về việc tuân theo pháp luật: Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý và Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đảm bảo kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án; bị đơn ông Đặng Công B không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Ngô Thị X được ly hôn với ông Đặng Công B; giao 03 con chung cho bà Trần Thị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án gồm:

- 01 bản sao Giấy đăng ký kết hôn;
- 03 bản sao Giấy khai sinh của con;
- 01 bản sao Căn cước công dân;
- Biên bản xác minh của Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Ngô Thị X có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Đặng Công B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông B và bà X

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị X và ông Đặng Công B kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 11 năm 2009 tại UBND xã Điện Ngọc (nay là phường Điện Bàn Đông, thành phố Đà Nẵng) nên hôn nhân của bà X, ông B là hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà X thì mâu thuẫn vợ chồng là do ông B có hành vi ghen tuông, đánh đập bà. Quá trình tố tụng, ông B đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không có ý kiến phản hồi, không thể hiện mong muốn được hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy tình trạng hôn nhân vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị X, cho bà Ngô Thị X ly hôn với ông Đặng Công B.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Đặng Hoàng Diễm My, sinh ngày 26/02/2011; Đặng Hoàng Kỳ Duyên, sinh ngày 28/12/2016; Đặng Hoàng Kỳ Ngân, sinh ngày 02/7/2019.

Xét nguyện vọng nuôi con của bà X thì thấy: hiện nay 03 con chung đang ở cùng với bà X và có nguyện vọng ở với mẹ, ông B không có nguyện vọng nuôi con. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi của các cháu, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao các con chung cho bà X nuôi dưỡng là phù hợp.

Bà X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nen không xem xét.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung vợ chồng: Bà X không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Ngô Thị X phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho Bà Ngô Thị X được ly hôn với ông Đặng Công B.

2. Về con chung:

Giao cháu Đặng Hoàng Diễm My, sinh ngày 26/02/2011; Đặng Hoàng Kỳ Duyên, sinh ngày 28/12/2016; Đặng Hoàng Kỳ Ngân, sinh ngày 02/7/2019 cho bà Ngô Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Người trực tiếp nuôi con không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Khi cần thiết, các Bn có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Ngô Thị X phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà X đã

nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003646 ngày 16/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thúy Nga – Trịnh Sơn Hải **Võ Thị Tám**

Nơi nhận:
- TAND TP.Đà Nẵng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

- VKSND khu vực 10 - Đà Nẵng.
- THADS thành phố Đà Nẵng.
- UBND phường Điện Bàn Đông.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, Vp.

Võ Thị Tám